TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Uc

Bản án số: 68/2023/HS-ST
Ngày: 20 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Lý;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thuyết và Ông Đinh Quốc Minh

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL tham gia phiên tòa: Ông Lương Dương Tùng Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/ 2023/ TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:69/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tống Văn C.** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

- Sinh ngày: 15/10/1992.

- Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm BM, xã KP, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12.

- Con ông Tống Văn A, sinh năm 1966; Con bà Đỗ Thị B, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 3 anh, em; bị cáo là con thứ 3 trong gia đình.

- Tiền án; tiền sự: không

Bị cáokhông bị bắt tạm giam ,tạm giữ. Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương. (có mặt tại phiên tòa)

+ Bị hại:

1. Nguyễn Văn N, sinh năm 1962 (Đã chết)

Địa chỉ: Xóm PN 7, xã PĐ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện hợp pháp của bị hại N:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963 (vợ ông N).

Địa chỉ: Xóm PN 7, xã PĐ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

- Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1985 (con gái ông N)

Địa chỉ: Xóm PN 7, xã PĐ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

- Chị Nguyễn Thị U, sinh năm 1990 (con gái ông N)

Địa chỉ: Xóm Ngoài Tranh, xã Tức Tranh, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

- Anh Nguyễn Văn E, sinh năm 1993 (con trai ông N)

Địa chỉ: Xóm PN 7, xã PĐ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại N: Anh Tôn Quang Ă, sinh năm1989; Địa chỉ: Tổ 3, phường TP, thành phố HT, tỉnh Hà Tĩnh.
(Anh Thắng có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

2. Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Xóm PN 2, xã PĐ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

+ **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**: Bà Dương Thị Hằng Y, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 11B, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

+ Người làm chứng:

- Anh Đặng Đăng H1, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Xóm LM, xã DT, huyện VN, tỉnh thái Nguyên (Vắng mặt)

- Nguyễn Văn Quân, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Xóm GT, xã YD, huyện PL, tỉnh thái Nguyên (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 24/02/2023, Tống Văn C , có Giấy phép lái xe hạng B2) điều khiển xe ô tô BKS 20A-241.62 đi từ Thái Nguyên về ĐH theo đường Quốc lộ 3, hướng Hà Nội – Cao Bằng. Khi đi đến Km 98 + 800, đoạn thuộc xóm PT, xã YD, huyện PL, C ngủ gật, khiến xe ô tô mất lái đi sang phần đường bên trái hướng Hà Nội – Cao Bằng, đâm va vào xe mô tô BKS 20E1-065.51 do ông Nguyễn Văn N điều khiển đi hướng ngược chiều, phía sau chở ông Nguyễn Văn U. Hậu quả: Ông N tử vong tại Bệnh viện A Thái Nguyên, ông U bị thương được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên.

Khám nghiệm hiện trường xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường trải nhựa phẳng, thẳng, tHi thoải dốc lên theo hướng Hà Nội – Cao Bằng, có lòng đường 9,2m, ở giữa có vạch sơn kẻ đứt quãng màu vàng chia đường thành 02 làn xe chạy, hai bên đường là nhà dân sinh sống.

Thống nhất lấy mép đường nhựa bên phải đường Quốc lộ 3 hướng Cao Bằng - Hà Nội làm điểm đo vuông góc cho toàn bộ vị trí, dấu vết có tại hiện trường, lấy cột mốc Km 98 + 800m Quốc lộ3 Hà Nội - Cao Bằng làm điểm mốc cố định cho toàn bộ vị trí, dấu vết có tại hiện trường. Xác định:

Ký hiệu (1) là vết mài trượt màu đen dạng liền kích thước 1,4m x 0,3m, có chiều hướng Hà Nội – Cao Bằng, đo từ điểm đầu, điểm cuối của vết này ra mép đường nhựa bên phải hướng Cao Bằng – Hà Nội lần lượt là 0,4m và 0,3m.

Ký hiệu (2) trên sơ đồ là vùng vết cà trượt mặt đường màu trắng dạng đứt quãng, chiều hướng xuyên chêch từ phải sang trái theo hướng Hà Nội – Cao Bằng, đo từ điểm đầu vết này ra mép đường nhựa bên phải là 0,4m, điểm đầu vết này trùng với điểm đầu vết số (1), điểm cuối nằm trùng với toàn bộ phần bên phải xe mô tô BKS 2E1-065.51.

Ký hiệu (3) trên sơ đồ là vùng máu tươi chảy nằm trong đường dân sinh, kích thước 1,3 x 0,5m, đo từ điểm gần nhất vào mép đường phải là 6,4m, đo tới tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô BKS 20A-241.62 là 2,4m

Ký hiệu (4) trên sơ đồ là xe ô tô BKS 20A-241.62 đang đỗ trên bãi đất trống bên trái đường hướng Hà Nội – Cao Bằng, đầu xe ô tô quay hướng lề đường trái, đuôi xe quay hướng lề đường phải hướng Hà Nội – Cao Bằng, đo vuông góc từ mặt ngoài má lốp bánh trước, bánh sau bên phải vào mép đường phải lần lượt là 7,5m và 5,4m.

Ký hiệu (5) trên sơ đồ là xe mô tô BKS 20E1-065.51 đang nằm đổ nghiêng bên phải trùng sát bãi đất trống, đầu xe mô tô quay chếch hướng Hà Nội, đuôi xe quay chếch hướng Cao Bằng. 02 bánh xe mô tô nằm tiếp giáp dưới gầm xe ô tô, phía yên xe mô tô giáp với 01 khối bê tông nằm trên bãi đất trống, đo vuông góc từ tâm trục bánh trước, bánh sau của xe mô tô này vào mép đường nhựa bên phải lần lượt là 8,6m và 8,4m. Đo từ tâm trục bánh trước bên phải xe số (4) đến tâm trục bánh sau xe số (5) là 0,8m, từ tâm trục bánh trước bên phải xe số (4) đến cột mốc đã chọn về hướng Cao Bằng là 11,6m

**** Khámnghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn:***

* **Xe ô tô BKS: 20A – 241.62**:

- Về giấy tờ xe: 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4417942; 01 Giấy chúng nhận đăng ký xe ô tô số: 050322 mang tên chủ xe là Dương Thị Hằng Y, địa chỉ: tổ 11 B, phường Tân Lập, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô.

- Các dấu vết trên phương tiện:

+ Kính chắn gió phía trước bên trái xe ôtô bị dập nút trong diện kích thước (64x 85) cm, chiều từ trước về sau. Tâm vùng nứt dập mạnh tại các vị trí góc dưới bên trái của kính chắn gió này.

+ Nắp capo bên trái phía dưới của khu vực kính chắn gió bị dập nút bên trên bị bẹp móp, cong vênh trong diện (60x65) cm.

+ Toàn bộ cụm đèn pha, đèn xi nhan, đèn gầm phía trước bên trái bị dập vỡ, bật rời khỏi vị trí ban đầu và được giữ bởi hệ thống dây điện.

+ Ba đờ sốc nhựa phía trước bị dập vỡ tại vị trí khu vực bao quanh cụm đèn pha, xi nhan bên trái bị bật rời khỏi vị trí ban đầu được giữ lại bởi mấu chốt giữ của ba đờ sốc bên phải.

+ Đèn gầm bên phải xe bị bật rời khỏi vị trí ban đầu và được giữ lại bởi hệ thống dây điện.

+ Biển kiểm soát phía trước bị bật rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Ốp nhựa phía dưới của ba đờ sốc, phía dưới BKS bị bật rời khỏi vị trí ban đầu và mặt trong của ống nhựa này bám dính nhiều đất màu vàng.

+ Tại vị trí ốp nhựa bên phải của BKS có vết nứt vỡ kích thước (15x 5) cm, tịnh tiến nứt vỡ này vào phía trong, khung kim loại phía trước của xe có vết cong vênh bẹp móp kim loại trong diện (10x10)cm theo chiều hướng từ trước về sau, tâm vết này cách đất là 40cm. Tại vị trí đầu ngoài bên trái của thanh kim loại này có vết mà trượt kim loại trong diện kích thước (10x 8)cm và tại vết này có bám dính rải rác vật chất dạng sơn màu đỏ, tâm vết này cách đất 40cm, chiều từ trước về sau, hướng từ phải sang trái.

+ Tấm tản nhiệt phía trước phần phía dưới bị đẩy lùi theo chiều từ trước về sau và có rải rác nhiều vết bẹp móp kim loại, có vết mài trượt kim loại trong diện kích thước (40x 60) cm.

+ Các lốp xe bám dính nhiều đất màu vàng.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống phanh còn hiệu lực, các lốp còn hơi.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 19/KL-HĐĐGTS ngày 16/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện PL xác định giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS: 20A- 241.62, nhãn hiệu KIA RIO là: **39.550.000 đồng**

* **Xe mô tô BKS: 20E1- 065.51:**

- Về giấy tờ xe: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 005421 mang tên chủ xe: Nguyễn Văn N, sinh năm 1962, địa chỉ: xóm PN 7, xã PĐ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

- Các dấu vết trên phương tiện:

+ Toàn bộ các bộ phận phía trước phần đầu của xe mô tô bị hư hỏng.

+ Ốp nhựa phía trước bị dập vỡ mất.

+ Tay lái bên phải bị cong gập theo chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái.

+ Hệ thống đèn pha, đèn xi nhan trước bị dập vỡ mất.

+ Hai giảm sóc trước bị cong gập theo chiều từ trước về sau.

+ Bánh xe mô tô phía trước bị bật rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Yên xe bị bật rời, mất.

+ Cần số bị cong vênh biến dạng theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải và bị đẩy áp sát vào bưởng máy.

+ Ốp nhựa phía dưới yên xe hai bên bị dập vỡ.

+ Ống xả xe mô tô bị bật rời khỏi vị trí ban đầu.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện:

Không kiểm tra được do xe bị hư hỏng, 02 lốp còn hơi.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 20/KL-HĐĐGTS ngày 16/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện PL xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 20E1- 065.51 nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS là: **5.124.000đồng**

**** Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn N:***

Khám bên ngoài có dấu vết như sau:

- Biến dạng nửa mặt bên trái.
- Mũi, miệng, tai có nhiều máu chảy ra.
- Nửa mặt bên trái bị xây xát, dập rách da cơ trong diện (12x6) cm.

Vùng trán trái ngay sát cung lông mày trái có vết rách da cơ kích thước (5x 2,5) cm.

Vùng cằm có vết dập rách da cơ, kích thước (4,5x 0,5) cm.

- Vùng cổ trước có vết xây xát da kích thước (5x 2,5) cm.

* Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn N:

- Biến dạng nửa mặt bên trái.
- Mũi, miệng, tai có nhiều máu chảy ra.
- Nửa mặt bên trái bị xây xát, dập rách da cơ trong diện (12x6) cm.
- Vùng trán trái ngay sát cung lông mày trái có vết rách da cơ kích thước (5x 2,5) cm.
- Vùng cằm có vết dập rách da cơ, kích thước (4,5x 0,5) cm.
- Vùng cổ trước có vết xây xát da kích thước (5x 2,5) cm.
- Mặt trước đùi trái có vết rách da cơ kích thước (9,5x 5) cm.
- Đầu gối trái có vết rách da cơ kích thước (5,5 x01) cm.
- Cẳng chân trái bị xây xát da rải rác.
- Cẳng chân phải bị xây xát da rải rác.
- Mu bàn tay trái bị xây xát da rải rác.

- Vỡ, lún xương trán.

- Gãy xương sống mũi, gãy xương gò má trái, gãy xương hàm trên, gãy xương hàm dưới.

- Chảy tụ máu ngoài màng cứng và dưới màng cứng vùng trán.

- Tổ chức não phù nề.

- Gãy cung trước xương sườn số 3,4,5 bên phải.

- Gãy xương đùi bên trái.

- Gãy 1/3 dưới 02 xương cẳng chân bên trái.

**** Kết quả kiểm tra nồng độ cồn:***

Tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Đội Cảnh sát giao thông và trật tự huyện PL đối với Tống Văn C xác định nồng độ cồn là: 0,000mg/L khí thở.

Quá trình khám nghiệm tử thi đối với ông Nguyễn Văn N đã thu mẫu máu để giám định nồng độ cồn trong máu. Tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng động cồn trong máu của Bệnh viện A Thái Nguyên xác định nồng độ cồn trong máu của ông Nguyễn Văn N là: 20,63mmol/l (thời gian trả kết quả xét nghiệm 8h45' ngày 25/02/2023). Căn cứ Quyết định số 93/QĐ-BYT ngày 23/3/2010 của Bộ y tế về việc ban hành "Quy định về đo nồng độ cồn (etanol) trong máu" áp dụng trong bệnh viện thì xác định nồng độ cồn của ông N là: 20,63mmol/L x 0,04608 = 0,95g/L khí thở.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 514/KLGĐTT-KTHS ngày 22/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận nguyên nhân chết: Nguyễn Văn N, sinh năm 1962, nơi đăng ký HKTT xã PĐ, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên bị đa chấn thương: gãy xương đùi, gãy hai xương cẳng chân trái, gãy nhiều xương sườn, gãy xương hàm mặt, chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy tụ máu trong hộp sọ, tổn thương thần kinh trung ương dẫn đến chết.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 293/KLTTCT-GĐTH ngày 11/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Căn cứ Thông tư 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn U tại thời điểm giám định là: **48%**.

Ngày 03 tháng 03 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện PL trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô BKS 20E1- 065.51 và chiếc xe ô tô BKS 20A-241.62 để xác định giá trị thiệt hại do tai nạn gây ra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 19 ngày 16 tháng 03 năm 2023 và số 20 ngày 16 tháng 03 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện PL kết luận: giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 20A-241.62 là 39.550.000 đồng và xe mô tô BKS 20E1- 065.51 là 5.124.000 đồng.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm dấu vết trên các phương tiện liên quan đến vụ tại nạn giao thông cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã xác định được nguyên nhân của vụ tai nạn là do Tống Văn C điều khiển xe ô tô BKS 20A-241.62 đi trên đường do buồn ngủ, nhắm mắt khoảng 2- 3 giây, không đi đúng phần đường, không chú ý quan sát dẫn đến tai nạn gây nên hậu quả như trên. Hành vi của Tống Văn C đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Tống Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của C phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm dấu vết trên các phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y về tử thi, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS-PL ngày 21/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo:Tống Văn C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt **Tống Văn C** từ 18 tháng đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 19047000219 mang tên Tống Văn C do sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 10/01/2014 cho Tống Văn C; 01 xe mô tô BKS: 20E1- 065.51 cho gia đình ông N quản lý sử dụng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện PL, tỉnh Thái Nguyên; của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội củabị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 15 giờ 48 Ut, ngày 24/2/2023, Tống Văn C (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS: 20A-241.62 đi theo đường Quốc lộ 3 hướng Hà Nội–Cao Bằng. Khi đi đến Km 98 + 800, đoạn thuộcđịa phận xóm Phố Trào, xã YD, huyện PL, C ngủ gật, khiến xe mất lái đi sang làn đường bên trái, đâm va vào xe mô tô BKS: 20E1- 065.51 do ông Nguyễn Văn N điều khiển đi hướng ngược chiều, phía sau chở ông Nguyễn Văn U (Ông N có nồng độ cồn trong máu và không có giấy phép lái xe). Hậu quả: Ông N tử vong, ông U bị thương với tỷ lệ thương tật **48%.**

Hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ nêu trên của Tống Văn C đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Nội dung: *"Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*

Hành vi nêu trên của Tống Văn C đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện U Bình truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm2015 như bản cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Theo quy định tại Điều 260 của Bộ luật hình sự:

Nội dung của điều luật như sau:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người .

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn của các phương tiện tham gia giao thông trên đường bộ cũng như sự an toàn về tính mạng, sức khỏe và tài sản của người tham gia giao thông. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tống Văn C đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tích cực tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra đại diện gia đình bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ông nội bị cáo được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng 1. Cho nên, bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tống Văn C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[7]Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại N là 270.000.000đđồng, bị hại U là 70.000.000đ. Gia đình bị hại N và ông U không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác, Hội đồng xét xử thấy việc bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường cho nhau là tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 48 củaBộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự như sau:

- Ghi nhận việc gia đình bị hại N đã nhận số tiền do bị cáo C bồi thường là 270.000.000đ.

- Ghi nhận việc bị hại Nguyễn Văn U đã nhận số tiền do bị cáo C bồi thường là 70.000.000đ.

- Ghi nhận việc chị Dương Thị Hằng Y đã nhận lại một chiếc xe ô tô BKS: 20A-241.62 và không có yêu cầu gì.

- Đối với vật chứng là 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 19047000219 mang tên Tống Văn C do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 10/01/2014, là giấy tờ tùy thân nên trả lại cho bị cáo C.

- 01 xe mô tô BKS: 20E1- 065.51 của ông Nguyễn Văn N, nay ông N đã chết nên trả lại cho gia đình ông N quản lý sử dụng.

[9] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy HĐXX thấy có căn cứ chấp nhận đề nghị của vị đại

diện Viện kiểm sát và lời thỉnh cầu của bị cáo, không cần phải bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội vẫn có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành C dân tốt cho xã hội và mặt khác, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sựnăm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Tống Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

1. Áp dụng khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Tống Văn C **02** (*hai*) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **04** (*bốn*) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20 tháng 9 năm 2023)

Giao bị cáo Tống Văn C cho Ủy ban nhân dân xã KP, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Tống Văn C cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Tống Văn C phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Ghi nhận việc gia đình bị hại N đã nhận số tiền do bị cáo C bồi thường là 270.000.000đ.

- Ghi nhận việc bị hại Nguyễn Văn U đã nhận số tiền do bị cáo C bồi thường là 70.000. 000đ.

- Ghi nhận việc chị Dương Thị Hằng Y đã nhận lại một chiếc xe ô tô BKS: 20A-241.62.

- Trả lại cho bị cáo C 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 19047000219 mang tên Tống Văn C do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 10/01/2014.

- Trả lại cho gia đình ông N 01 xe mô tô BKS: 20E1- 065.51.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của C an huyện PL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện PL)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tống Văn C phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

Án xử C khai sơ thẩm, có mặt bị cáo (Tống Văn C) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; vắng mặt đại diện hợp pháp cho bị hại N (Tôn Quang Thắng), bị hại Nguyễn Văn U, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Thị Hằng Y có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện PL;
- Cơ quan điều tra CA huyện PL;
- CQTHAHS C an huyện PL;
- CC T.H.A DS huyện ULương;
- Bị cáo;Gia đình bị hại, bị hại; Người có QLNVLQ.
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Lý